



Môn: THIỀN HỌC VIỆT NAM

Học kỳ một

KIỂM TRA BÀI CŨ



❄️ KIỂM TRA BÀI CŨ



❄️ Đang khi vọng tưởng, có tánh này không? Nếu không thì ai đang biết vọng tưởng? Nếu có, tại sao lại bị vọng tưởng chi phối?

- Vọng tưởng có nhiều thứ, niệm niệm tương tục.
- Niệm trước diệt, niệm sau sanh,
- Niệm này tiếp nối niệm kia.

- Khi có niệm, khi không niệm, ai biết?
- Chính tánh này sẵn đó, mới biết niệm có và không.
- Niệm khởi thì có và không. Tánh này hằng hữu, sẵn đó.

❄️ CHO THẤY

- *Đang khi vọng tưởng, tánh này không thiếu.*
- *Vì tánh này luôn sẵn đủ, → Nên mới biết đang có vọng hoặc không vọng tưởng.*
- *Ai cũng sẵn đủ, nhưng hiện tại còn bị vọng chi phối → Bởi chưa khéo nhận lại.*
- ❄️ *Nếu khéo nhận lại thì vọng còn hay hết, đều không can hệ. Chỉ sống bằng tánh này.*
- ❄️ *Công phu thuần thực, đặc lực → Vọng tưởng tự mất lực chi phối → Sẽ bình thường.*
- ❄️ *Thời tiết nhân duyên chín muồi → Tánh này bùng vỡ → Vọng tưởng tự dứt bật.*



Môn: THIỀN HỌC VIỆT NAM

Học kỳ một

TỔNG QUAN VỀ ĐÀO TẠO – TU HỌC





Căn Bản

Đào Tạo

Tu Học



TRƯỜNG PHẬT HỌC TRÚC LÂM

GIÁC NGỘ - THỂ HỘI PHẬT ĐẠO



ĐỐN NGỘ

TIỆM TU



Không pháp cũng là một pháp

ĐƯƠNG CƠ NGỘ NHẬP

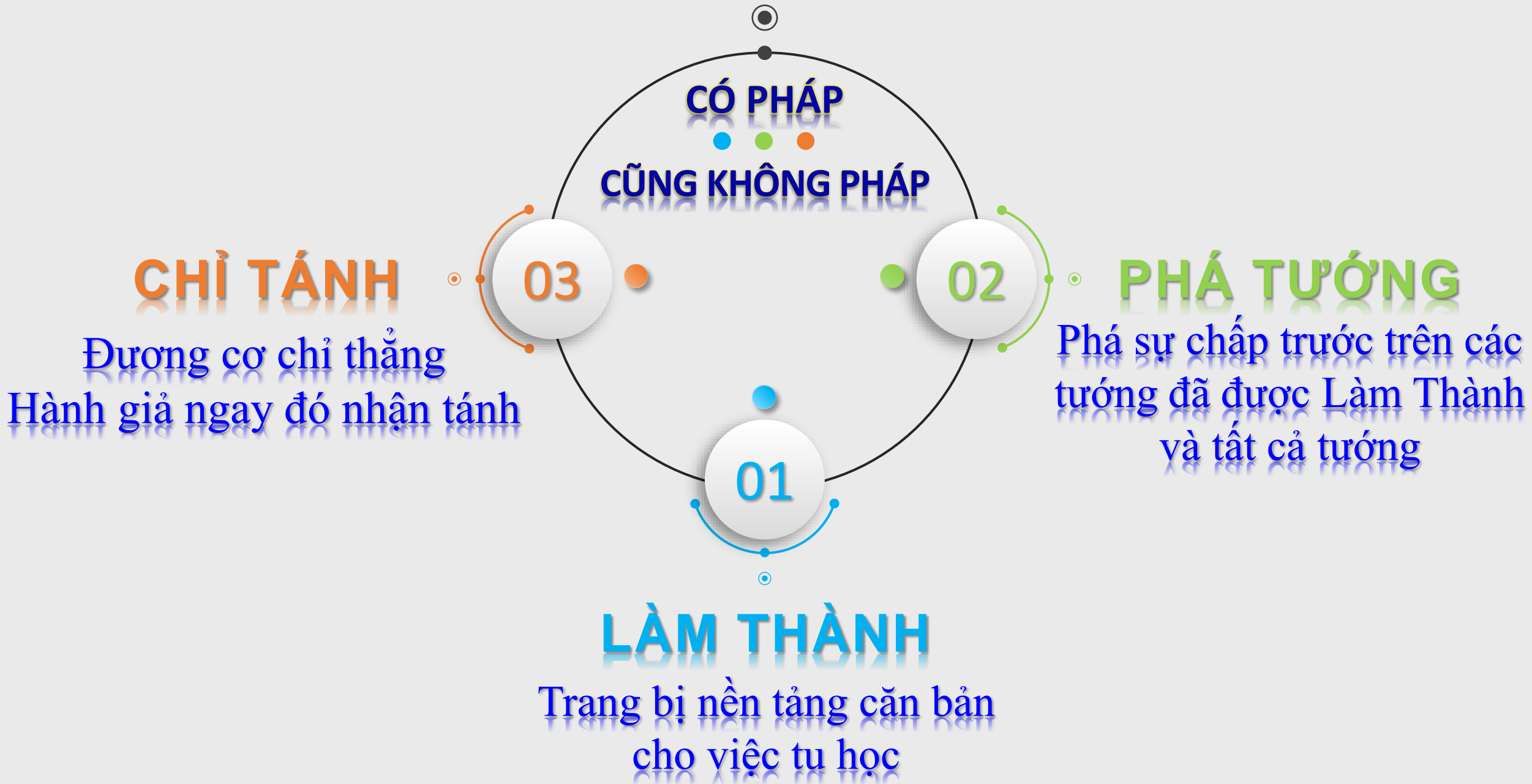
Có pháp vẫn là không pháp

TRÌNH TỰ ĐÀO TẠO CĂN BẢN



ĐÀO TẠO NGƯỜI TU PHẬT

TRÌNH TỰ ĐÀO TẠO CĂN BẢN



TRÌNH TỰ ĐÀO TẠO CĂN BẢN

CÓ PHÁP - CŨNG KHÔNG PHÁP

01

LÀM THÀNH

Làm thành người tu
(Tâm hình khác tục)

02

PHÁ TƯỞNG

Phá chấp trước
(Không kẹt có - không)

03

CHỈ TÁNH

Đương cơ khai thị
Trực ngộ thừa đương

✿ CỤ THỂ

- ✿ **Làm Thành:** Học các Kinh Căn Bản, Oai Nghi, Giới Luật... để biết đường tu, sống đúng người tu.
- Chung quy làm thành hai điều căn bản: Tâm và hình khác tục ⇔ Nắm vững phương pháp hành trì.
- ✿ **Phá tướng:** Học các Kinh: Kim Cang, Bát Nhã, Luận Trung Quán... để phá sạch những chấp trước vào các tướng; như là: văn tự, sở đắc, tướng của dụng công...
- ✿ **Chỉ tánh:** Kinh Lăng Nghiêm, Pháp Hoa... để nhận ra tuệ giác, tánh Phật chính mình = Giác ngộ.



Tu Học Căn Bản
Nhưng Lại
Đồng Thời



VĂN**TÌM HIỂU VẤN ĐỀ**

- Nghe từ nhiều phía.
- Đọc, học Kinh Luận...

**KHÁI QUÁT
CHUNG****TỰ****NHẬN ĐỊNH VẤN ĐỀ**

- Lặng tâm, nhìn những gì đã học.
- Nhận định, đúc kết, đi đến quyết định.

TU**KẾT LUẬN, THỰC THI**

- Đã có quyết định, tầm nhìn.
- Hạ thủ công phu tu tập.

01 NHÌN NHẬN – KHÁI QUÁT CHUNG

VĂN

TÌM HIỂU VẤN ĐỀ

- Nghe từ nhiều phía.
- Đọc, học Kinh Luận...

TU

NHẬN ĐỊNH VẤN ĐỀ

- Lắng tâm, nhìn những gì đã học.
- Nhận định, đúc kết, đi đến quyết định.

TU

KẾT LUẬN, THỰC THI

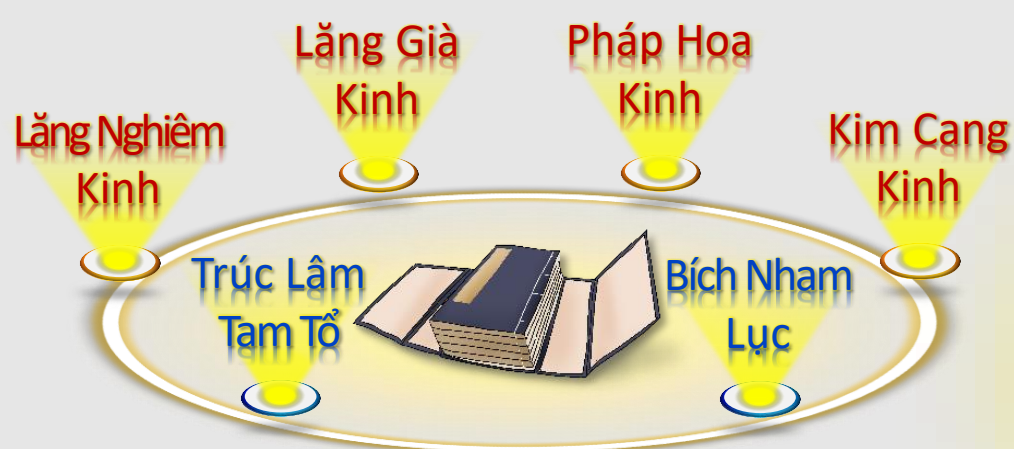
- Đã có quyết định, tầm nhìn.
- Hạ thủ công phu tu tập.

* CỤ THỂ

- Để tìm hiểu một vấn đề, phải nghe từ nhiều phía.
⇔ Văn: Đọc học Kinh Luận...
- Đi đến kết luận một vấn đề, phải bằng vào trí tuệ chính mình.
⇔ Tư: Lắng tâm, tĩnh trí, nhìn nhận mọi vấn đề đã nghe, thấy, học được một cách khách quan. Không qua cảm xúc hoặc quan điểm đã có trước.
- Khi đã kết luận, sau đó mới thực thi vấn đề.
⇔ Tu: Đã có tầm nhìn, trí tuệ, cảm nhận phần nào. Trên cơ sở đó, hạ thủ công phu, phát minh tâm địa, phát huy diệu dụng.

02

CỤ THỂ TẦM NHÌN TU VÀ HỌC CĂN BẢN - CHUYÊN NGHIỆP



VĂN
TÌM HIỂU VĂN ĐỀ



TU
(Hạ thủ công phu)
KẾT LUẬN, THỰC THI

- Đoạn trừ phiền não, giác ngộ bản tâm.
- Chỉ là: MÊ hoặc NGỘ (*giác*).
- Không việc khác. Không dong dài.

Chung quy lại,
Việc tu chỉ có



TƯ
NHẬN ĐỊNH VĂN ĐỀ

ĐÓN NGỘ: MÊ → NGỘ TÁNH.

TIỆM TU: Mê → Thuần tịnh → Ngộ tánh.

1

XÁC ĐỊNH

- Văn: Tìm hiểu ⇔ Trôi trên nghĩa lý.
- Tư: Lặng tâm + Nghĩa lý → Tâm nhìn, trí tuệ.
- Tu: Đã có tâm nhìn, trí tuệ, cảm nhận tâm → Tự tin quyết chí 1 bề công phu.
- Nếu khi học về hạ thủ công phu mà đem so sánh với nghĩa lý bao la của Kinh Luận để tìm hiểu → Trôi trên nghĩa lý, sẽ rối bời → **Nên học kỹ lại rồi tu.**

2

NGHỊCH LÝ

- Khi đã đi vào hạ thủ công phu rồi.
 - Lại đi vào lãnh vực tìm hiểu (*lùm kiến thức*).
- Sai trình tự, bị lẫn lộn.
 - Thiếu căn bản, chuyên nghiệp.

3

KẾT QUẢ

- **HỌC:** Trôi trên kiến thức – Rơi vào lùm kiến thức = Sanh diệt.
- **TU:** Vừa tìm hiểu, vừa tu → Tâm chưa thông suốt → Đi vòng vo, loanh quanh, không nhất quán, chưa dứt khoát → Không đến đâu.

4

MINH HỌA

✱ Ví dụ: Thành lĩnh bị kiến cắn → Bị giựt mình.

- Nếu tìm hiểu → Theo sở học: Giựt mình → Là biểu hiện của thức Mạt-na chấp ngã.
- Là hành giả có kinh nghiệm công phu → Toàn tâm sáng biết, ngay đó chân tâm hiện tiền.
- ✱ Nếu dùng hiểu → Sẽ theo sở tri → Quên mình, phân tích bên ngoài → Rơi vào thức Mạt-na.
- ✱ Hành giả công phu, luôn giác sáng. Vừa biết đau, cũng là cái sáng biết, là chân tâm, không rơi vào thức.

1

VÌ SAO HÀNH GIẢ TU PHẬT, CẦN PHẢI TU HỌC ĐỒNG THỜI?

- Tu và học phải đồng thời, mới có nội lực giúp hành giả tiên đạo, không thôi thất.
- Là một hành giả vào đạo → Lấy tu làm chính, nhưng không thể không học mà tự biết → Do đó: Trong tu tập, có kết hợp việc học. → Vì vậy, hành giả sẽ tu học đồng thời.
- Muốn vậy, cần có bậc Thầy sáng mắt hướng dẫn.
- Tin vào phương pháp hành trì vị Thầy chỉ dạy, nhất tâm quyết chí hạ thủ công phu.
- Song song với việc tu, cần học Kinh Luận để củng cố xác chứng niềm tin, khai mở tâm mê, kích phát tâm mình sáng ra diệu chỉ Phật Tổ... → Do đây có TU HỌC ĐỒNG THỜI.

2

PHẢI TU HỌC ĐỒNG THỜI NHƯ THẾ NÀO?

- Xác định chắc chắn, kiên định với pháp môn, có lập trường chắc chắn hạ thủ công phu.
 - Học, không để tâm trôi trên kiến thức chữ nghĩa ⇔ Mà phải từ bản tâm mình để soi rọi, thấu suốt diệu lý.
 - Tu, không để tâm trôi trên (trôi theo) sở tri ⇔ Mà phải khéo mắt sạch, thấu tột tự tâm.
- Được vậy, công phu đặc lực, suốt thông được diệu chỉ Phật Tổ, kích phát cho hành giả phát huy diệu dụng viên mãn.
- Khéo vận dụng như thế, sẽ thấy việc tu và học làm thành cho nhau.

KIỂM TRA BÀI CŨ

1) Vì sao hành giả tu Phật, cần phải tu học đồng thời? Như thế nào?



THẢO LUẬN NHÓM

- 1) Hành giả tu hành, sẽ đạt đến đâu?
- 2) Lúc không thuận duyên (gặp nghịch duyên), hành giả phải làm gì, phải nhìn nhận và tu học như thế nào? (Nêu ngắn gọn, trọng tâm).
- 3) Tự giác – Giác tha – Giác hạnh viên mãn → Thành Phật. Chúng ta đang bắt đầu cụ thể ba hạnh trên như thế nào?

